TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bẩy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Quang Hưng;

Bà Hoàng Thị Chiểu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Triệu Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 6 năm 1972, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn S, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn S và bà Triệu Thị N; có vợ là Nông Thị V và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Văn K (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Trần Văn K là:* Anh Trần Văn B (con trai duy nhất), sinh năm 1999; trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nông Văn H, sinh năm 1983; trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Triệu Thị C, sinh năm 1984, vắng mặt;

2. Chị Nông Thị N, sinh năm 1971, có mặt;

3. Chị Nông Thị L, sinh năm 1989, có mặt;

4. Anh Trần Văn H, sinh năm 1988, có mặt;

5. Anh Trần Văn H, sinh năm 1985, có mặt;

6. Anh Trần Văn H, sinh năm 1991, có mặt;

7. Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1987, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 40 phút ngày 26/12/2021 Triệu Văn H đến Công an huyện T tự thú về sự việc khoảng 21 giờ ngày 26/12/2021, điều khiển xe ôtô tải Biển kiểm soát (BKS): 81C-149.02 đến xã Đ để chở hàng hóa (củ sắn tươi); do xe chở hàng nặng, khi đến giữa dốc đầu làng Bản D, xã Đ, huyện T thì bị mất đà không lên được, đã cho xe lùi xuống dốc va chạm vào anh Trần Văn K đứng ở cạnh ta luy đường. Hậu quả xe ôtô bị đổ giữa đường còn anh Trần Văn K bị chấn thương được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu, đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì anh Trần Văn K bị tử vong. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú và thụ lý vụ việc để giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/12/2021, Triệu Văn H có giấy phép lái xe ôtô hạng C, điều khiển xe ôtô tải BKS 81C-149.02 mượn của anh Nông Văn H, đi cùng còn có Triệu Thị C, Nông Thị N đến Bản D, Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để thu mua củ sắn tươi; sau khi thu mua được 2.949kg sắn, H tiếp tục điều khiển xe ô tô và cho anh Trần Văn K đi cùng trên xe để đến mua sắn của gia đình anh K. Khi H điều khiển xe ô tô đi đến đầu Bản D đến giữa dốc thì bị mất đà không lên được, H liền đỗ xe ngang giữa dốc rồi bảo mọi người xuống xe lấy cây gỗ cạnh đường chèn bánh phía sau; bản thân một mình điều khiển xe, đề pa cho xe chạy 3 lần nhưng do xe yếu, không có số phụ không lên dốc được, nên nghĩ cho xe lùi xuống, lấy đà mới lên dốc được, H đã hô lên bảo mọi người tránh ra xa khỏi phía sau xe, do trời tối, đèn lùi phía sau ánh sáng hạn chế tầm nhìn, liền bảo Triệu Thị C soi đèn pin đứng ở gần cuối dốc bên phải sau xe, soi sang bên trái xe để xi nhan; ngồi trên xe nhìn về phía sau, qua ánh đèn lùi của xe ôtô và đèn pin thấy không có người, H điều khiển cho xe lùi xuống dốc, khi lùi xe qua vật chèn bánh xe thì xe lùi trôi xuống dốc rất nhanh, H đạp phanh chân hết cỡ nhưng xe vẫn trôi nhanh, đã đánh lái điều khiển xe sang trái, để cho phần thùng xe phía sau bên trái đâm vào ta luy bên trái đường để xe dừng lại, nhưng khi xe lùi nhanh đến gần cuối dốc thì phần thùng xe bên trái lao lên ta luy đường va chạm với anh Trần Văn K đứng sát

cạnh ta luy bên trái gần cuối dốc, sau đó xe ôtô bị đổ nghiêng sang bên phải ra giữa đường. Hậu quả anh Trần Văn K bị trấn thương vùng lồng ngực và gẫy tay trái và được đưa đi cấp cứu, đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tử vong, xe ôtô bị hư hỏng. Ngay sau khi anh Trần Văn K tử vong, Triệu Văn H đến Công an huyện T tự thú như đã nêu trên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện gây tai nạn, khám nghiệm tử thi cho thấy dấu vết cơ bản sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường được chia thành hai nhánh, mặt đường bằng đất, rộng 8,80m. Nhánh chính có chiều rộng là 4,70m, ta luy dương có chiều cao là 1,20m; nhánh phụ có chiều rộng là 3,40m. Vị trí tai nạn tại nằm trên đường nhánh phụ là đoạn đường dốc lên hướng từ Bản D ra đường bê tông liên Thôn 2; dấu vết chính để lại gồm có 02 dấu vết lốp xe in hằn trên mặt đường nhánh phụ. Cuối 02 dấu vết lốp xe, gần chân dốc là xe ôtô tải BKS 81C-149.02 đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng đường bê tông Thôn 2, đuôi xe hướng Bản D; phía sau đuôi xe bên trái sát tà luy dương có dấu vết máu.

Kết quả kiểm tra xe ôtô tải BKS 81C-149.02 để lại dấu vết ở núm cao su phía sau, góc bên trái thùng xe có vết mài trượt chùi sạch bụi, trên nền có dính chất liệu màu xanh diện 0,04m x 0,03m và nhiều dấu vết va đập bên phải, trái biến dạng do xe va chạm với tà luy dương và bị đổ nghiêng sang phải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 06/GĐPY-PC09, ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn K: "*Chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín: Gãy xương sườn, rách phổi trái, tổn thương lách, thận bên trái, mạc nối lớn và hậu cung mạc nối".*

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 19/HP.2022, ngày 11/01/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Hà Nội, kết luận: *"Mẫu máu của anh Trần Văn K giám định có Ethanol, nồng độ 195,15mg/100ml máu".*

Kết luận giám định kỹ thuật xe mô tô số 14/GĐKT-ĐK, ngày 16/02/2022 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: *"Xe ô tô biển số 81C-149.02 khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật".*

Nguyên nhân của vụ tai nạn là do xe ô tô chở hàng nặng, trời tối bị hạn chế tầm quan sát, anh Trần Văn K mặc dù đã đứng ở gần dưới dốc sát ta luy dương bên trái đường theo chiều xe và cách xe ô tô đang dừng giữa dốc trên 20 mét, nhưng Triệu Văn H cố tình lùi xe trong lúc thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ lùi xe khiến xe bị trôi, đã đánh lái sang ta luy trái va chạm với anh K đang đứng dẫn đến kết quả là anh K tử vong.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSTĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H phạm tội ‘‘Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, thừa nhận đã thỏa thuận bồi thường xong các khoản tiền theo quy định đối với bị hại là tổng số tiền là 77.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận. Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận lời khai của bị cáo là đúng, tại phiên tòa xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng và đã thừa nhận được tài sản, giấy tờ liên quan, đồng thời không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng và không bổ sung gì thêm.

Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội ‘‘Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả lại xe ôtô tải BKS 81C-149.02, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ôtô cho chủ sở hữu là anh Nông Văn H; trả lại 01 quyển sổ, bìa màu đen cho chị Nông Thị N. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ tròn, khô dài 107cm; 01 khúc gỗ tròn, đã mục vỡ, dài 69cm; trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Triệu Văn H cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị xác nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại là anh Trần Văn B các khoản theo quy định với số tiền là 77.000.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin lỗi đại diện bên gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện T trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng chị Triệu Thị C, xét thấy việc vắng mặt người làm chứng, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đồng thời phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định: Ngày 26/12/2021 bị cáo Triệu Văn H điều khiển xe ô tô BKS 81C-149.02 do chở hàng nặng trên xe, không làm chủ được tốc độ, không dự đoán được khả năng về tải trọng, thiếu quan sát, không bảo đảm án toàn lùi khi trời tối, ánh sáng bị hạn chế, biết rõ việc lùi xe xuống dốc là rất nguy hiểm cho người và phương tiện, nhưng H vẫn điều khiển cho xe lùi lại. Khi xe bị tụt dốc H cố tình đánh lái lùi vào ta luy dương trái va chạm vào Trần Văn K, bị chấn thương nặng và tử vong sau khi đưa đi cấp cứu. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội ‘‘Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Để có mức hình phạt phù hợp với hành vi của bị cáo, đồng thời xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Tuy sự việc phạm tội xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo nhưng đã xâm phạm vào các quy định của nhà nước trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ. Hành vi này cần phải được tuyên là có tội và chịu hình phạt. Để có mức án phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

[5] Xét nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự thú, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; khi tai nạn xảy ra bị cáo đã chủ đưa bị hại đi cấp cứu, hỗ trợ tiền mai táng phí tổng là 7.000.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần, các khoản tiền theo yêu cầu của đại diện bên bị hại là 70.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Triệu Văn S là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là dân tộc dao, có nơi cư trú ổn định ở xã đặc biệt khó khăn, có xác nhận của địa phương. Trên cơ sở đánh giá này, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp trong khung hình

phạt, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 04/3/2022, Công an huyện T đã trả lại cho anh Nông Văn H 01 chiếc ôtô tải, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ôtô. Ngày 08/3/2022, Công an huyện T đã trả lại cho chị Nông Thị N 01 quyển sổ, bìa màu đen. Việc trả lại các vật chứng trên là đúng quy định và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 khúc gỗ tròn, khô dài 107cm, đường kính 14,5cm; 01 khúc gỗ tròn, đã mục vỡ, dài 69cm, đường kính 7cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, theo đó: Bị cáo đã bồi thường các khoản tiền theo quy định cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 77.000.000 đồng. Vì vậy, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm (30/5/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T giám sát giáo dục bị cáo trong hạn thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc gỗ tròn khô, dài 107cm, đường kính 14,5cm; 01 khúc gỗ tròn, đã mục vỡ, dài 69cm, đường kính 7cm.

3.2. Trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C, số: 200121203524, mang tên Triệu Văn H.

(*Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện T*).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo theo địa chỉ;
- Đại diện cho bị hại (theo địa chỉ);
- NCQL,NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bẩy